

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2022/HS-PT
Ngày: 04-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Vân.

Các Thẩm phán:

Bà Trương Thị Tuyền;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 189/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 4, xã S, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã S, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngô Trịnh Phú T2, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968 (đã chết); vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 19-6-2014, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy”, chấp hành xong án phí ngày 21-7-2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-9-2019 (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Ngày 29-12-2020, bị Toà án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 01 năm 03 tháng, chấp hành xong vào ngày 14-01-2022 nên chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nhân T: Ngày 08-3-2020 bị Công an xã S, huyện T1 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt; ngày 05-9-2020, bị Ủy ban nhân dân xã S, huyện T1, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-3-2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài và có chất ma túy để sử dụng nên khoảng 07 giờ ngày 12-3-2022, Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T điện thoại cho người tên N (không rõ nhân T, lai lịch) ngụ tại Thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy thì N đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại đường Cách Mạng Tháng Tám thuộc Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T một mình đi xe khách từ huyện T1, tỉnh Tây Ninh đến điểm hẹn gặp Nam mua 01 bịch ma túy, với số tiền 8.000.000 đồng, T mang ma túy đã mua về nơi ở của mình thuộc ấp 1, xã S, huyện T1, tỉnh Tây Ninh phân bịch ma túy vừa mua ra thành nhiều bịch ma túy lớn, nhỏ khác nhau để bán cho người khác và sử dụng. Đến khoảng 10 giờ, ngày 15-3-2022, T lấy 17 bịch nylon bên trong chứa chất ma túy để vào trong cốp xe mô tô biển số 70S2-5611 điều khiển ra ngoài tìm chỗ cất giấu thì bị Công an huyện T1, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện nên lập biên bản bắt quả tang cùng vật chứng có liên quan. Kết quả điều tra xác định trước ngày bắt quả tang, T đã nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể như sau:

- Khoảng đầu tháng 3-2022 (không nhớ ngày), trên địa bàn xã S, huyện T1, tỉnh Tây Ninh: T đã 03 lần bán 03 bịch ma túy cho P với giá từ 200.000 đồng

đến 300.000 đồng/01 bịch và bán cho Nguyễn Trọng Th 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng.

- Trong khoảng thời gian giữa tháng 3-2022 đến ngày 14-3-2022, tại khu vực xã S, xã Th, xã N, huyện T1, tỉnh Tây Ninh: T 04 lần bán 04 bịch ma túy cho Ngô Xuân L và Ngô Ngọc H với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/01 bịch. Ngoài ra, T còn khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho một số người khác nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ.

Tại Bản kết luận giám định số 387/KL-KTHS ngày 18-3-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 17 bịch nylon (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 17,8018 gam.

Vật chứng còn tạm giữ gồm:

- 01 (một) bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Võ Q, Trợ lý giám định Nguyễn Văn Đ và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (kí hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 16,8134 gam.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei 1: 370570/01; 01 (một) xe mô tô biển số: 70S2-5611, số khung: RLCG31C10AY009728, số máy: 31C1009733; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 006539; 01 (một) cái cân tiểu ly; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 02 (hai) bình nhựa, 01 (một) bình thủy tinh, 02 (hai) cái nỏ thủy tinh, 01 (một) đoạn ống hút; 36 (ba mươi sáu) ống thủy tinh; 11 (mười một) nỏ thủy tinh; 02 (hai) bịch ống hút nhựa; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) bịch đựng nylon có trọng lượng 200 gam.

Về kê biên tài sản: Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b, i, q, Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T 12 (mười hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-3-2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13-9-2022 bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T có đơn kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể bán ma túy cho P, Nguyễn Trọng Th, Ngô Xuân L, Ngô Ngọc H và bán cho một số người khác nhưng không xác định được họ tên. Bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 3-2022 đến ngày 14-3-2022, tại khu vực xã S, xã Th và xã N, huyện T1, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, đã 08 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người sử dụng thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy thu giữ có khối lượng 17,8018 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i, q, Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh xét xử bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là loại chất gây nghiện, là hiểm họa của con người và xã hội đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản T, gia đình và xã hội; biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn mua bán chất chứa ma túy thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; bị cáo có tiền án: Ngày 19-6-2014, bị Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phí ngày 21-7-2014, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-9-2019 (chưa được xóa án tích) tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định hình phạt như bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ điểm b, i, q, Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T 12 (mười hai) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15-3-2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngô Trịnh Vinh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- TANDCC tại TP. HCM;
- VKSNDCC tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh.
- TAND h Tân Châu;
- VKSND h Tân Châu;
- Công an h Tân Châu;
- Nhà tạm giữ CA h Tân Châu;
- Chi cục THADS h Tân Châu;
- Phòng PV06. CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV&THA.TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hồng Vân